TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2024/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 29 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2024/TLST- DS ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:*

Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Công K**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 8, khu phố B, phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre

Đại diện theo ủy của nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Trúc T**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: A, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre

Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 27/6/2024

Bị đơn: **Bà Lý Tuyết N**, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: 176/2, T, phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh N1, sinh năm: 1976

Địa chỉ: 1, T, phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bà Lý Tuyết N ủy quyền cho ông Lê Minh N1 tham gia tố tụng theo Hợp đồng ủy quyền ngày 16/7/2024.

2. *Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:

Bà Lý Tuyết N và ông Lê Minh N1 chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Công K số tiền 314.940.000(Ba trăm mười bốn triệu chín trăm bốn mươi

nghìn) đồng gồm: 300.000.00(Ba trăm triệu) đồng tiền nợ gốc, 14.940.000(Mười bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng tiền lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 7.873.500 (Bảy triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm) đồng bà Lý Tuyết N và ông Lê Minh N1 tự nguyện chịu. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho ông Nguyễn Công K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.749.000 (bảy triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0002573 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- Các đương sự.
- TAND tỉnh.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương